

Số: 57/2025/QĐST- HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 30 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2025/TLST-HNGĐ, ngày 11/9/2025 về việc “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: anh Bùi Công T, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: thôn N, phường M, tỉnh Quảng Ninh

- Bị đơn: chị Hoàng Thị V, sinh năm 1992.

Đều cư trú: khu C, phường M, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh T và chị V thống nhất thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với 02 cháu Bùi Công A, sinh ngày 27/09/2011 và Bùi Công N, sinh ngày 28/6/2020. Anh T là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con chung Bùi Công A và Bùi Công N đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi các con chung: anh T và chị V tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

** Về án phí: anh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0000795 ngày 10/9/2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Quảng Ninh. Trả lại cho anh T số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.*

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 6 -QN;
- Tòa án tỉnh Quảng Ninh
- THADS tỉnh Quảng Ninh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Nga